

Số 2534/BTP-KHTC

Hà Nội, ngày 29 tháng 7 năm 2019

V/v hướng dẫn việc xác định nguồn kinh phí và việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện chính sách tinh giản biên chế

Kính gửi: Các đơn vị dự toán thuộc Bộ

Căn cứ Thông tư số 31/2019/TT-BTC ngày 05/6/2019 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn việc xác định nguồn kinh phí và việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện chính sách tinh giản biên chế, Bộ Tư pháp đề nghị các đơn vị dự toán thuộc Bộ nghiên cứu và triển khai thực hiện theo đúng các quy định của Thông tư, trong đó, lưu ý một số nội dung cụ thể như sau:

1. Về nguồn kinh phí thực hiện chính sách tinh giản biên chế đối với công chức, viên chức, hợp đồng lao động không xác định thời hạn quy định tại Nghị định số 68/2000/NĐ-CP trong các cơ quan Nhà nước

a) Đơn vị sử dụng nguồn dự toán ngân sách được giao hàng năm (ngoài phần kinh phí ngân sách nhà nước bối trí để thực hiện chính sách tinh giản biên chế quy định tại Điểm b Mục này) và nguồn thu của đơn vị được để lại sử dụng theo quy định (đối với đơn vị có nguồn thu) để chi trả các chế độ sau:

- Trợ cấp một lần bằng 03 tháng tiền lương hiện hưởng theo quy định tại Khoản 1 Điều 6, Điểm a Khoản 1 Điều 7 và Khoản 3 Điều 8 Thông tư liên tịch số 01/2015/TTLT-BNV-BTC ngày 14/4/2015 của Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế;

- Hỗ trợ đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế cho những người trong diện tinh giản biên chế trong độ tuổi quy định có nguyện vọng đi học nghề trước khi giải quyết thôi việc quy định tại Khoản 1 Điều 8 Thông tư liên tịch số 01/2015/TTLT-BNV-BTC;

- Tiếp tục trả lương trong thời gian đi học nghề và trợ cấp khoản kinh phí học nghề cho đối tượng trong độ tuổi được tạo điều kiện cho đi học nghề quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều 8 Thông tư liên tịch số 01/2015/TTLT-BNV-BTC.

b) Ngân sách nhà nước bố trí kinh phí để thực hiện các chế độ còn lại.

2. Nguồn kinh phí thực hiện chính sách tinh giản biên chế đối với công chức, viên chức, hợp đồng lao động không xác định thời hạn quy định tại Nghị định số 68/2000/NĐ-CP trong các đơn vị sự nghiệp công lập

2.1. Đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư; đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên: Sử dụng từ nguồn thu và nguồn kinh phí hợp pháp khác của đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định tại Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập và các Nghị định của Chính phủ quy định về cơ chế tự chủ trong các lĩnh vực để thực hiện các chính sách tinh giản biên chế theo quy định tại Nghị định số 108/2014/NĐ-CP và Nghị định số 113/2018/NĐ-CP.

2.2. Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập đảm bảo một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước đảm bảo toàn bộ chi thường xuyên:

a) Đơn vị sử dụng nguồn thu của đơn vị được để lại theo quy định, dự toán ngân sách nhà nước hỗ trợ chi thường xuyên được giao hàng năm (nếu có) và các nguồn kinh phí hợp pháp khác để chi trả cho các chế độ sau:

- Kinh phí để thực hiện các chế độ tinh giản biên chế đối với công chức, viên chức theo quy định tại Khoản 1, 2 Điều 2 Nghị định số 108/2014/NĐ-CP, đối với các chế độ quy định tại điểm a, Khoản 1 Công văn này.

- Chi trả các chính sách tinh giản biên chế đối với lao động hợp đồng không xác định thời hạn quy định tại Nghị định số 68/2000/NĐ-CP.

b) Ngân sách nhà nước bố trí kinh phí để thực hiện các chế độ còn lại đối với công chức, viên chức theo quy định tại Khoản 1, 2 Điều 2 Nghị định số 108/2014/NĐ-CP.

3. Lập dự toán, phân bổ, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện chính sách tinh giản biên chế

Việc lập dự toán, phân bổ, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện chính sách tinh giản biên chế thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn Luật.

3.1. Lập dự toán kinh phí ngân sách nhà nước

Căn cứ Đề án tinh giản biên chế đã được phê duyệt, tình hình thực hiện chính sách tinh giản biên chế năm hiện hành và kế hoạch thực hiện tinh giản

biên chế năm kế hoạch, các đơn vị dự toán xây dựng và tổng hợp trong dự toán ngân sách nhà nước hàng năm của đơn vị minh dự toán kinh phí thực hiện chính sách tinh giản biên chế do ngân sách nhà nước bố trí (*theo biểu số 1a, 1b, 1c, 1d và biểu số 2 kèm theo Thông tư số 31/2019/TT-BTC ngày 5/6/2019*) gửi đơn vị dự toán cấp trên trực tiếp để tổng hợp báo cáo Bộ (Vụ Tổ chức cán bộ và Cục Kế hoạch – Tài chính) để tổng hợp báo cáo Bộ Tài chính bố trí, giao dự toán kinh phí thực hiện tinh giản biên chế trong dự toán hàng năm của Bộ.

Riêng đối với năm 2019, căn cứ Đề án tinh giản biên chế đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, tình hình thực hiện chính sách tinh giản biên chế năm 2018 và kế hoạch thực hiện tinh giản biên chế năm 2019, các đơn vị xây dựng dự toán kinh phí thực hiện chính sách tinh giản biên chế do ngân sách nhà nước bố trí năm 2019 gửi đơn vị cấp trên trực tiếp để tổng hợp báo cáo Bộ (Vụ Tổ chức cán bộ và Cục Kế hoạch – Tài chính) xây dựng dự toán kinh phí thực hiện chính sách tinh giản biên chế do ngân sách nhà nước bố trí năm 2019 của Bộ Tư pháp báo cáo Bộ Tài chính bổ sung dự toán theo quy định.

3.2. Phân bổ, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện chính sách tinh giản biên chế

Kinh phí ngân sách nhà nước bố trí thực hiện chính sách tinh giản biên chế được phân bổ vào nguồn kinh phí không thực hiện tự chủ, kinh phí không thường xuyên cho các đơn vị sử dụng ngân sách.

Trên cơ sở danh sách tinh giản biên chế đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, đơn vị chủ động sử dụng dự toán ngân sách nhà nước được giao hàng năm để thực hiện việc chi trả các chế độ, chính sách cho các đối tượng tinh giản biên chế theo quy định.

Định kỳ 02 lần/năm (chậm nhất là ngày 30 tháng 6 hàng năm báo cáo kết quả thực hiện tinh giản biên chế 06 tháng đầu năm và chậm nhất 31 tháng 12 hàng năm báo cáo kết quả thực hiện tinh giản biên chế 06 tháng cuối năm trước liền kề), các đơn vị tổng hợp kết quả thực hiện tinh giản biên chế, bao gồm danh sách đối tượng tinh giản biên chế (kèm theo giải trình làm rõ lý do tinh giản biên chế của từng đối tượng) và kinh phí thực hiện tinh giản biên chế của Bộ, cơ quan trung ương theo biểu số 1a, 1b, 1c, 1d và biểu số 3 gửi Bộ (Vụ Tổ chức cán bộ, Cục Kế hoạch – Tài chính) để tổng hợp báo cáo Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính.

Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được báo cáo kết quả thực hiện tinh giản biên chế và ý kiến bằng văn bản của Bộ Nội vụ theo quy định tại khoản 15 Điều 1 Nghị định số 113/2018/NĐ-CP về việc tinh giản biên

chế của Bộ, Bộ Tài chính có trách nhiệm kiểm tra về việc tính toán chế độ chính sách, kinh phí thực hiện tinh giản biên chế theo quy định.

Trường hợp thực hiện tinh giản biên chế không đúng đối tượng theo quy định của pháp luật, thì đơn vị quản lý trực tiếp cán bộ, công chức, viên chức có trách nhiệm thu hồi và nộp ngân sách số tiền hưởng chế độ, chính sách tinh giản biên chế đã cấp cho cán bộ, công chức, viên chức.

Trường hợp người hưởng chính sách tinh giản biên chế không đúng đối tượng theo quy định đã mất, cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý trực tiếp đối tượng sử dụng nguồn dự toán ngân sách được giao hàng năm đối với cơ quan Nhà nước (ngoài phần kinh phí theo quy định tại điểm b Mục 1 của Công văn này); hoặc nguồn thu của đơn vị, dự toán ngân sách nhà nước hỗ trợ chi thường xuyên được giao hàng năm (nếu có) (ngoài phần kinh phí theo quy định tại điểm b Mục 2.2 của Công văn này) và các nguồn kinh phí hợp pháp khác đối với các đơn vị sự nghiệp công lập đảm bảo một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước đảm bảo toàn bộ chi thường xuyên để nộp ngân sách đối với các khoản kinh phí đã chi trả cho đối tượng do ngân sách nhà nước bố trí; ngân sách nhà nước không bổ sung kinh phí.

3.3. Về quyết toán kinh phí thực hiện chính sách tinh giản biên chế:

Căn cứ văn bản kiểm tra đối tượng tinh giản biên chế và kinh phí thực hiện chính sách tinh giản biên chế của Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính, các đơn vị thực hiện quyết toán kinh phí thực hiện chính sách tinh giản biên chế theo quy định.

Kinh phí thực hiện chính sách tinh giản biên chế được tổng hợp chung vào báo cáo tài chính và báo cáo quyết toán của cơ quan, đơn vị hàng năm theo quy định tại Luật Ngân sách nhà nước, Luật Kế toán và các văn bản hướng dẫn.

Bộ Tư pháp hướng dẫn để các đơn vị triển khai thực hiện./. *phm*

Noi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Lưu: VT, KHTC.

**TL. BỘ TRƯỞNG
Q. CỤC TRƯỞNG CỤC KẾ HOẠCH – TÀI CHÍNH**



Phan Anh Tuấn